

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 75/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 353/TTr-CP và Đề án số 354/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 428/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa

Trên cơ sở Đề án số 354/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cam Lập, Cam Bình, Cam Thịnh Đông và Cam Thịnh Tây thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Cam Ranh**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ninh An, Ninh Sơn và Ninh Thọ thành xã mới có tên gọi là **xã Bắc Ninh Hòa**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ninh Xuân, Ninh Quang và Ninh Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Tân Định**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ninh Lộc, Ninh Ích, Ninh Hưng và Ninh Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Ninh Hòa**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ninh Tây và xã Ninh Sim thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Ninh Hòa**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ninh Thượng, Ninh Trung và Ninh Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Trí**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vạn Thạnh, Vạn Thọ và Đại Lãnh thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Lãnh**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vạn Khánh, Vạn Long và Vạn Phước thành xã mới có tên gọi là **xã Tu Bông**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vạn Bình và xã Vạn Thắng thành xã mới có tên gọi là **xã Vạn Thắng**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vạn Giã, xã Vạn Phú và xã Vạn Lương thành xã mới có tên gọi là **xã Vạn Ninh**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Sơn và xã Vạn Hưng thành xã mới có tên gọi là **xã Vạn Hưng**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Diên Khánh, xã Diên An và xã Diên Toàn thành xã mới có tên gọi là **xã Diên Khánh**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Diên Thạnh, Diên Lạc và Diên Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Diên Lạc**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Diên Sơn, Diên Phú và Diên Điền thành xã mới có tên gọi là **xã Diên Điền**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Đồng và xã Diên Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Diên Lâm**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Diên Tân, Diên Phước và Diên Thọ thành xã mới có tên gọi là **xã Diên Thọ**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Suối Tiên, Bình Lộc và Suối Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Suối Hiệp**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cam Đức, các xã Cam Hải Đông, Cam Hải Tây, Cam Thành Bắc và một phần diện tích, quy mô dân số của các xã Cam Hiệp Bắc, Cam Hiệp Nam, Cam Hòa, Cam Tân, Cam An Bắc, Cam An Nam, Suối Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Cam Lâm**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Suối Cát và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cam Hòa, Cam Tân, Suối Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Suối Dầu**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Tân, phần còn lại của xã Cam Hiệp Bắc và xã Cam Hiệp Nam sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 18 Điều này và phần còn lại của các xã Cam Hòa, Cam Tân, Suối Tân sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 18, khoản 19 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Cam Hiệp**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cam Phước Tây và phần còn lại của xã Cam An Bắc, xã Cam An Nam sau khi thực hiện sắp xếp theo quy định tại khoản 18 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Cam An**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Khanh Bình và xã Khanh Đông thành xã mới có tên gọi là **xã Bắc Khanh Vĩnh**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Khanh Trung và xã Khanh Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Trung Khanh Vĩnh**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Giang Ly, Khanh Thượng và Khanh Nam thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Khanh Vĩnh**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cầu Bà, Khanh Thành, Liên Sang và Sơn Thái thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Khanh Vĩnh**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Khanh Vĩnh, xã Sông Cầu và xã Khanh Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Khanh Vĩnh**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Tô Hạp, xã Sơn Hiệp và xã Sơn Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Khanh Sơn**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Lâm và xã Thành Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Khanh Sơn**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các xã Sơn Trung, Ba Cụm Bắc và Ba Cụm Nam thành xã mới có tên gọi là **xã Đông Khanh Sơn**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phước Dân, xã Phước Thuận và xã Phước Hải thành xã mới có tên gọi là **xã Ninh Phước**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Thái và xã Phước Hữu thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Hữu**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Vinh, Phước Sơn và Phước Hậu thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Hậu**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Nam, Phước Ninh và Phước Minh thành xã mới có tên gọi là **xã Thuận Nam**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Diêm và xã Cà Ná thành xã mới có tên gọi là **xã Cà Ná**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nhị Hà và xã Phước Hà thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Hà**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Hải, xã Phước Dinh và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đông Hải thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Dinh**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phương Hải, Tri Hải và Bắc Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Ninh Hải**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hộ Hải, Tân Hải và Xuân Hải thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Hải**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nhơn Hải, Thanh Hải và Vĩnh Hải thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Hải**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bắc Phong, Phước Kháng và Lợi Hải thành xã mới có tên gọi là **xã Thuận Bắc**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Chiến và xã Công Hải thành xã mới có tên gọi là **xã Công Hải**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Sơn và xã Quảng Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Ninh Sơn**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lương Sơn và xã Lâm Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Lâm Sơn**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ma Nói và xã Hòa Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Anh Dũng**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Trung và xã Mỹ Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Mỹ Sơn**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Đại và xã Phước Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Bác Ái Đông**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Tiến, Phước Thắng và Phước Chính thành xã mới có tên gọi là **xã Bác Ái**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Hòa, Phước Tân và Phước Bình thành xã mới có tên gọi là **xã Bác Ái Tây**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Vạn Thạnh, Lộc Thọ, Vĩnh Nguyên, Tân Tiến và Phước Hòa thành phường mới có tên gọi là **phường Nha Trang**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Vĩnh Hòa, Vĩnh Hải, Vĩnh Phước, Vĩnh Thọ, xã Vĩnh Lương và xã Vĩnh Phương thành phường mới có tên gọi là **phường Bắc Nha Trang**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ngọc Hiệp, phường Phương Sài và các xã Vĩnh Ngọc, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Trung thành phường mới có tên gọi là **phường Tây Nha Trang**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phước Hải, Phước Long, Vĩnh Trường, xã Vĩnh Thái và xã Phước Đồng thành phường mới có tên gọi là **phường Nam Nha Trang**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cam Nghĩa, phường Cam Phúc Bắc và xã Cam Thành Nam thành phường mới có tên gọi là **phường Bắc Cam Ranh**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Cam Phú, Cam Lộc và Cam Phúc Nam thành phường mới có tên gọi là **phường Cam Ranh**.

55. Sắp xếp bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Cam Thuận, Cam Lợi và Cam Linh thành phường mới có tên gọi là **phường Cam Linh**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ba Ngòi và xã Cam Phước Đông thành phường mới có tên gọi là **phường Ba Ngòi**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ninh Hiệp, phường Ninh Đa, xã Ninh Đông và xã Ninh Phụng thành phường mới có tên gọi là **phường Ninh Hòa**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Ninh Diêm, Ninh Hải, Ninh Thủy và xã Ninh Phước thành phường mới có tên gọi là **phường Đông Ninh Hòa**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ninh Giang, phường Ninh Hà và xã Ninh Phú thành phường mới có tên gọi là **phường Hòa Thắng**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Kinh Dinh, Phủ Hà, Đài Sơn và Đạo Long thành phường mới có tên gọi là **phường Phan Rang**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Mỹ Bình, Mỹ Đông, Mỹ Hải và phần còn lại của phường Đông Hải sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 36 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Đông Hải**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Văn Hải và thị trấn Khánh Hải thành phường mới có tên gọi là **phường Ninh Chử**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phước Mỹ, phường Bảo An và xã Thành Hải thành phường mới có tên gọi là **phường Bảo An**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đô Vinh và xã Nhơn Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Đô Vinh**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Trường Sa, xã Song Tử Tây và xã Sinh Tồn thành đặc khu có tên gọi là **đặc khu Trường Sa**.

66. Sau khi sắp xếp, tỉnh Khánh Hòa có 65 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 48 xã, 16 phường và 01 đặc khu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sáp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sáp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 354/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Khánh Hòa, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, Ủy ban MTTQVN tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: HC, PLTP.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn